

Kết:

**NGƯỜI SAMARITANÔ NHÂN HẬU CỦA
THIÊN NIÊN KỶ THỨ BA
LÊN ĐƯỜNG**

**Viên tượng
của một cuộc sống tốt đẹp
chỉ có thể được mở ra...**

*“Thầy ở trong Chúa Cha,
Và Chúa Cha ở trong Thầy”.*

(Ga 14:11)

7Trong chương trước chúng ta đã chia sẻ với nhau về vấn đề ơn gọi, đặc biệt ơn gọi mục tử trong Giáo hội. Chương này, chúng ta suy tư về sự cộng tác của những phần tử khác nhau, với những ơn gọi khác nhau trong Giáo hội, qua việc kể lại cho chúng ta về hoạt động của các Tông đồ vào thời Giáo hội sơ khai:

"Nhóm Mười Hai bèn triệu tập toàn thể các môn đệ mà nói: 'Chúng tôi mà bỏ việc rao giảng Lời Thiên Chúa để lo việc ăn uống, thì là điều không phải. Vậy, anh em hãy tìm trong cộng đoàn bảy người được tiếng tốt, đầy Thánh Thần và khôn ngoan, rồi chúng tôi sẽ cắt đặt họ làm công tác đó. Còn chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và phục vụ Lời Chúa'. Đề nghị trên được mọi người chấp nhận".

Trình thuật trên nói lên sự giới hạn của con người về thời gian và không gian: Không ai có thể làm được mọi sự ở nhiều nơi khác nhau trong cùng một thời gian,

cũng như, đời người thì vẫn vỏi, thời gian có hạn, không thể cáng đáng hết mọi chuyện được, cần phải có sự cộng tác, phân công. Đây là "lý do xã hội" của vấn đề ơn gọi: Nó có thể như là một lý lẽ của Thiên Chúa để Người phân định và kêu mời những ơn gọi khác nhau trong Giáo hội. Trong dụ ngôn "*Người Samaritanô nhân hậu*", chúng ta cũng thấy được điều này: tự sức, tự khả năng người Samaritanô ấy không thể cứu nổi nạn nhân, mặc dù ông ta có một con tim tràn đầy yêu thương đi chẳng nữa: Ông đã phải nhờ đến một quán trọ, trong đó có người có khả năng săn sóc nạn nhân, băng bó lại vết thương, cho ăn, bồi dưỡng. Ngay cả con ngựa của ông dùng làm phương tiện đi lại, cũng phải có người nuôi và bán ngựa, chứ mình ông làm gì làm ra được con ngựa, cũng như ông không thể điều chế ra thuốc để điều trị nạn nhân. Quán trọ trong câu chuyện dụ ngôn có thể là hình ảnh cho những bệnh viện, và người chủ quán trọ có thể là hình ảnh cho các bác sĩ, y tá trong bệnh viện của bao nhiêu thời đại sau khi câu chuyện dụ ngôn được sáng tác. Nếu nói về những vết thương tinh thần, ta cũng có thể nói rằng, căn quán trọ ấy cũng là hình ảnh cho những cô nhi viện, các cơ quan xã hội, đặc biệt hơn nữa, các ngôi thánh đường, tu viện, đan viện; và những người trong các "quán trọ" này là các linh mục và tu sĩ. - Trong trường hợp này, người Samaritanô nhân hậu là hình ảnh cho bất cứ ai có một con tim biết rung cảm trước cảnh đau khổ của anh chị em khác, bất luận người đó là linh mục hay tu sĩ, hay giáo dân. Nên, làm một người "*Samaritanô nhân hậu khác*" là nhiệm vụ của mọi

người Kitô hữu.

Trình thuật còn làm minh bạch bản chất và đời sống của các Tông đồ, hình ảnh của các linh mục, tu sĩ trong thời chúng ta đang sống: Họ *"chuyên lo đời sống cầu nguyện và phục vụ Lời Thiên Chúa"*. Điều này làm cho những thành phần khác nhau trong Giáo hội, dù tất cả đều cùng nhau xây dựng Nước Chúa, nhưng mỗi người phục vụ anh chị em mình trong những ngành chuyên môn khác nhau, như về y khoa, kỹ thuật, kinh tế, ... còn những nhà tu hành thì chuyên ngành *"cầu nguyện"* và *"phục vụ lời Chúa"*. Vì bản chất của họ đòi hỏi, họ phải là những "tay rất lành nghề" trong hai lãnh vực này.

Là tông đồ, dù phục vụ ở bất kỳ ngành nào chăng nữa, chúng ta đều có thể trở nên "con người phi thường" mà Chúa Yêsu nói trong Phúc âm: *"Thật, Thầy bảo thật anh em, ai tin vào Thầy, thì chính người đó sẽ làm được những việc Thầy làm. Người đó còn làm những việc lớn hơn nữa, bởi vì Thầy đi đến cùng Chúa Cha"*.

Những lời này của Chúa Yêsu mặc dù làm phấn khởi các tông đồ trong lúc các ông lo âu, cũng như làm phấn khởi chúng ta, những người đi theo Chúa, nhưng nó cũng làm chúng ta ngạc nhiên không ít, vì không dè Chúa Yêsu lại nói đến những sự vĩ đại mà chúng ta, những tông đồ của Chúa, có thể làm. Phải chăng Đức Yêsu nói như thế, vì Người khiêm nhường, hay là một sự thật? - Thiết tưởng cả hai: Người vừa khiêm nhường, vừa nói lên một sự thật, vì sự thật đó đã được ứng nghiệm trong Giáo hội 2000 năm qua: Giáo hội đã đưa cả tỷ người về

266 - Trần Anh Thư, CSJB

với Chúa Cha, mặc dù đây không phải là một tỷ lệ cao so với cộng đồng nhân loại, và mặc dù việc truyền giáo của Giáo hội "mới ở bước khởi đầu" (*Đức Yoan Phaolô II*). Nội nhìn vào chỉ một số công việc của các Tông đồ được ghi trong sách Công vụ cũng đã có thể thấy được Lời Chúa Yêsu nói xưa, đã và đang ứng nghiệm như thế nào.

Mặc dù Lời nói trên của Chúa Yêsu làm phấn chấn chúng ta, nhưng nó cũng là một thách đố cho chúng ta. Thực vậy, để làm được điều Chúa Yêsu nói cách hoàn hảo, không phải là chuyện đơn giản. Nếu đơn giản, thì hẳn rằng, "vết thương đã hết từ lâu rồi!..." Ở đây, chúng ta hãy tự chất vấn chính mình: Nếu tôi tin chắc chắn rằng Lời Chúa Yêsu nói không hề sai, thì thử hỏi, nguyên nhân nào khiến tôi chưa làm được "những việc Người làm", chưa nói đến "những việc lớn hơn việc Người làm" ? Cụ thể, tôi đã làm cho kẻ què được đi, người câm nói được, người mù được thấy như Người đã làm chưa? Tôi đã làm cho người nghèo được nghe Tin Vui như Người đã làm chưa? Tôi đã làm cho người chết sống lại như Người đã làm chưa? Tôi đã đưa được bao nhiêu người về cùng Chúa Cha như Người đã làm? Nói cách khác, tôi đã rửa tội được bao nhiêu người rồi?

Nói như thánh Maximilien Kolbe, người Kitô hữu chúng ta còn là "những con người khốn khổ"! Chúng ta còn quá vất vả để trở nên một con người "*Spiritually super man*" như Người mô tả - là "*người làm được những việc như Thầy mình đã làm*". Đời sống Giáo

hội là một môi trường có đầy đủ phương tiện để trở thành "con người phi thường" này trong những cái tầm thường, thế mà trên thực tế, phần xác thịt nặng nề yếu đuối của chúng ta nhiều khi còn kéo ghì con người chúng ta xuống thành những con người còn chất chứa trong lòng bao nhiêu đê tiện.

Trong khi đó, các Tông đồ, những người đã sống trước chúng ta đã 2000 năm, vẫn luôn luôn là những chứng nhân hùng hồn cho Lời Chúa Yêsu nói: "*Các con còn làm những việc lớn hơn Thầy làm nữa*", Như một Phêrô và một Yoan, sau một hồi giảng đạo, đã có "*nguyên số đàn ông cũng đã tới năm ngàn người*" (Cv 4:4); còn chúng ta, chúng ta tự hỏi, tôi đã làm cho bao nhiêu người trở lại? Còn một Phaolô đã đưa biết bao nhiêu tâm hồn về với Chúa Cha, do Lời rao giảng của ngài về Đức Yêsu chịu đóng đinh, còn tôi, tôi đã rao giảng lần nào cho "dân ngoại" chưa? Sách Công vụ tông đồ đã để lại cho chúng ta bao nhiêu là chứng từ sống động cho Lời Đức Yêsu nói, chưa kể đến những việc không được ghi lại...

Sau thời các Tông đồ, nói được là thời các Giáo phụ, những Vị đã có công rất lớn đối với Giáo hội. Nói được rằng, họ là một nhóm đặc biệt trong việc bảo vệ đức tin của Giáo hội, và khai triển một lý thuyết nền tảng quan trọng của đức tin. Một công lao vĩ đại các ngài đã thực hiện mà mãi mãi Giáo hội còn phải học hỏi, đó là những pho sách bất hủ của các ngài đã viết. Chính vì tính cách phong phú của di sản tinh thần các Giáo phụ đã để

lại, nên Giáo-phụ-học đã trở thành một môn học trong chương trình huấn luyện chủng sinh chuẩn bị tiến đến chức linh mục.

Nếu nói đến các Vị Giáo phụ chúng ta cho rằng quá xa, quá xưa, tôi xin nói đến một con người mà thoát tiên tôi tưởng là tầm thường: một người giáo dân Đài loan, năm nay trạc ngoài 40. Trong ngày thứ sáu Tuần thánh năm nay (1996), tôi với bà, cùng một người khác nữa, ba người hát bài thương khó trong Nghi thức chiều Thứ sáu Chịu nạn. Sau đó vài tuần, đi làm lễ tại nhà thờ tôi thường làm vào sáng Chúa nhật, tôi ngạc nhiên khi thấy bà ta đứng dọn bàn bán hai cuốn sách do chính bà viết về cuộc sống đức tin của bà trong mười năm qua, đặc biệt là về đời sống cầu nguyện với Chúa của bà....

Khi còn ngồi ghế nhà trường tại chủng viện ở Canada, Vị Giám đốc nói với chúng tôi rằng, ngày nay không có ai viết được những pho sách giá trị như thời các Giáo phụ, vì thời đó không có Ti-Vi. Ở đây chúng ta không có giờ để bàn về vấn đề xem TV, chỉ tắt một lời rằng, dù TV đem lại nhiều hữu ích cho con người, nhưng nhiều khi chúng ta phải hy sinh, tranh thủ thời gian để hy vọng có thể làm được chút việc gì đó như Đức Yêsu đã làm...

Nói như thế không có nghĩa là tất cả chúng ta đều có thể viết sách, vì *"ân điển Chúa ban cho mỗi người chúng ta mỗi khác"* - Điều chúng ta muốn nói ở đây là, chúng ta cần tranh thủ thời gian mới có thể làm được những việc như hoặc hơn Thầy mình làm trong khả năng Chúa ban cho chúng ta, cũng như nếu Chúa muốn

chúng ta làm.

Tuy nhiên, tranh thủ thời gian chỉ là một yếu tố. Yếu tố quan trọng và là nguyên động lực cho việc tranh thủ thời gian này chính là chúng ta phải được biến đổi trong Đúc Kitô Phục sinh, trở nên giống như Người, để được quyền năng của Cha Người, cũng là Cha của chúng ta sống trong chúng ta. Đó là ý nghĩa của câu nói sau đây của Chúa Yêsu: *"Người đó còn làm những việc lớn hơn nữa, bởi vì Thầy đi đến cùng Chúa Cha"* (bản dịch cũ là: *"bởi vì Thầy về cùng Chúa Cha"*). Chúa Yêsu vừa *"ở với chúng ta mọi ngày cho đến tận thế"*, vừa *"đi đến với Chúa Cha"* có nghĩa là, Quyền năng và thượng trí của Thiên Chúa Cha hiện diện trong Chúa Yêsu khi Chúa Yêsu ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế, để tiếp tục công trình cứu độ của Chúa Cha. Làm những việc như Chúa Con làm chính là thực hiện công trình cứu độ của Chúa Cha đã được Người hoạch định từ muôn thuở. Trong Phúc âm, Chúa Yêsu đã mạc khải cho những người được tuyển chọn về Chúa Cha:

"Đức Yêsu đáp: 'Chính Thầy là Đường , là Sự Thật, và là Sự Sống. Không ai đến được với Chúa Cha mà không qua Thầy. Nếu anh em biết Thầy, anh em cũng biết Cha của Thầy. Ngay bây giờ thì anh em đã biết Người và đã thấy Người'. Ông Phi-líp-phê nói: 'Thưa Thầy, xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha, như thế là chúng con mãn nguyện rồi'. Đức Yêsu trả lời: 'Thầy ở với anh em bấy lâu, thế mà, anh Phi-líp-phê, anh chưa biết Thầy ư? Ai xem thấy

Thầy là xem thấy Chúa Cha. Sao anh lại nói: 'Xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha?' Anh không tin rằng Thầy ở trong Chúa Cha, và Chúa Cha ở trong Thầy sao? Các lời Thầy nói với anh em, Thầy không tự mình mà nói ra. Nhưng Chúa Cha là Đấng ở trong Thầy, thực hiện công trình của Người. Anh em cứ tin Thầy đi: Thầy ở trong Chúa Cha và Chúa Cha ở trong Thầy; bằng không thì ít ra hãy tin vì công việc Thầy làm".

Như vậy, vấn đề của chúng ta là, muốn làm được những việc Chúa Yêsu làm, chúng ta phải sống kết hiệp mật thiết với Chúa Cha, để quyền năng và thượng trí của Người ở trong chúng ta, để bản thể Người ở trong chúng ta, hầu chính Người làm mọi sự trong chúng ta. Đồng thời, vì Chúa Yêsu nói, "*Chính Thầy là Đường, là Sự Thật, và là Sự Sống*", nên muốn sống kết hiệp với Chúa Cha, chúng ta phải đến với Chúa Yêsu, để nhờ việc sống kết hiệp với Người, chúng ta sẽ cùng với Người kết hiệp với Chúa Cha: Đây là con đường duy nhất cho tất cả những ai được kêu gọi và muốn đáp lại lời mời gọi thực hiện công cuộc cứu độ của Thiên Chúa.

Chính vì vậy, Phêrô Tông đồ đã khuyên chúng ta: "*Anh em thân mến, anh em hãy tiến lại gần Đức Kitô.... Anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hoàng tộc chuyên lo tế tự, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa để loan truyền những công trình vĩ đại của Người, là Đấng đã kêu gọi anh em ra khỏi miền u tối,*

vào nơi ánh sáng huyền diệu". Đây chính là bản tóm về ơn gọi của người Kitô hữu chúng ta. Và **chỉ khi người Kitô hữu sống thực ơn gọi của mình, viễn tượng của một cuộc sống mới, cuộc sống không còn vết thương nữa, mới có thể được mở ra, bằng không thì vết thương sẽ vẫn tiếp tục còn đó...** Nói khác đi, chỉ khi tất cả mọi tông đồ được Chúa tuyển chọn để làm những việc Chúa Yêsu làm biết "chín bỏ làm mười", tha thứ cho nhau, biết trở nên mù lòa trước những khuyết điểm của anh chị em mình, biết sám hối và canh tân theo tinh thần của Giáo hội đề ra trong thời gian chuẩn bị mừng Năm Thánh 2000, chỉ khi đó, những chuyển biến vĩ đại của thế giới mang tính cách cứu độ mới được thực hiện, bằng không, muôn ngàn tiếng loa loan báo Tin Vui chiến thắng của Đức Kitô phục sinh vẫn tiếp tục như bị câm nín trước những tiếng ồn chỉ trích nhau, bêu xấu nhau, ngay cả có thể xâu xé nhau, hận thù nhau, trước hết của thế giới Ki-tô.

Chúng ta cần suy nghĩ câu nói sau đây của Vị Cha Chung: **"Đến năm 2000, một viễn tượng mới sẽ được mở ra". - Phải chăng "viễn tượng mới" đó là một viễn tượng tràn đầy niềm vui, tràn đầy ánh sáng hy vọng của buổi sáng phục sinh bên ngôi mộ trống cách đây 2000 năm, hay là một viễn tượng của một vết thương ngày càng sâu hơn trong tâm hồn con người? Câu trả lời tùy thuộc vào sự thay đổi cuộc sống của mỗi người chúng ta.**

Không ai cho bằng Mẹ Maria đã sống cách trọn vẹn

ơn gọi này, vì không ai cho bằng Mẹ đã làm được những việc Chúa Yêsu đã làm, trong vai trò "hiệp công cứu chuộc", bởi lẽ, không ai cho bằng Mẹ đã sống kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa Cha trong Chúa Yêsu Con Mẹ, kể từ giây phút truyền tin, giây phút "*Quyền năng Đấng Tối cao bắt đầu bao phủ tâm hồn Mẹ*", cũng là giây phút Thiên Chúa Cha đến với Mẹ trong Ngôi Lời Nhập thể, để từ đó, Mẹ bước đi trong *Đường* của Chúa, sống trong *Sự Thật* của Thiên Chúa, và bằng *Sự Sống* của Thiên Chúa Cha; và nhờ Ngôi Lời Nhập thể, Mẹ đến với Thiên Chúa Cha, và đón nhận quyền năng của Thiên Chúa Cha. Mẹ là người thứ nhất đến với Chúa Cha qua Chúa Con, và là người thứ nhất làm những việc như Chúa Yêsu làm bằng quyền năng của Chúa Cha. Nhờ đó, ngay cả có những việc Thiên Chúa làm qua Mẹ và trong Mẹ còn lớn lao hơn cả chính Con Mẹ làm khi Người còn trên dương thế: Lời Chúa Yêsu nói ứng nghiệm trước hết nơi con người của Mẹ, Đấng vừa là Mẹ, vừa là môn đệ của Chúa Yêsu, vì Mẹ đã tin mạnh mẽ rằng, khi Mẹ thấy Yêsu Con Mẹ, là Mẹ thấy chính Chúa Cha, bằng chính con mắt đức tin của Mẹ.

Lời nguyện đức kết

Lạy Mẹ Maria, xin Mẹ giúp chúng con có được đức tin trong sáng của Mẹ, để nhìn thấy Chúa Cha trong Chúa Giêsu, Đấng hiện diện trong Bí tích

Thánh Thể trong cộng đồng Dân Chúa, và trong mỗi người anh chị em đáng thương của Chúa.

Lạy Mẹ Maria, chúng con không dám ước ao được làm được những việc lớn lao. Nhưng nếu Thiên Chúa muốn những việc vĩ đại của Người được thực hiện qua bàn tay nhỏ bé bất xứng của chúng con, thì xin cho chúng con biết hy sinh những việc nhỏ, cũng như biết kiềm hãm những tính đê tiện nhỏ nhất hằng ngày của chúng con. Xin đừng để chúng con bỏ qua một cơ hội nào Chúa muốn chúng con vì Chúa mà hy sinh cho anh chị em chúng con. Xin đừng để một phút của đời sống chúng con qua đi mà công việc của Người không được thực hiện trong thánh ý qua đôi tay nhỏ bé của chúng con, để viễn tượng mới sẽ được mở ra trong Ngàn năm thứ ba, là viễn tượng sẽ hướng dẫn từng đoàn người lớp lớp đến với Chúa Cha, và đem lại cho nhân loại sự thật vĩnh hằng và sự sống trường sinh của Đức Kitô Phục sinh. Amen.

Cùng một tác giả:

- Tuổi trẻ và ơn gọi
- Người Samaritanô nhân hậu của Ngàn Năm thứ ba
- Tâm tình với Chúa Cha
- Bước vào Ngàn năm thứ ba với Mẹ Maria
- Tuổi trẻ vào đời trong Ngàn năm mới
- Những thách mắc trong cuộc sống
- Mùa Xuân trên xứ Đài
- Sống theo Thần khí tập I
- Sống theo Thần khí tập II
- Chúa sống trong con
- Christ Crucified
- God leads me
- I am a Good Shepherd
- 在聖神內的生活
- Our Daily Bread – *Five minute meditations – Volume I*
- Our Daily Bread – *Five minute meditations – Volume II*
- Meditation on the Eucharist
- Let the Children come to Me
- The Role of Parents in Fostering Religious Vocations